

Bản án số: 46/2020/HS-ST

Ngày: 15-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Sấn

2. Bà Vũ Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: LVT, sinh ngày 23/11/1989 tại xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn D, xã H, huyện Yên Định, Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Q, sinh năm: 1960 và con bà H, sinh năm 1964; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 3; bị cáo có vợ D, sinh năm 1991; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày, kể từ ngày 08/12/2019 đến ngày 11/12/2019, hiện đang được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: LVH, sinh ngày 02/11/1988 tại xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn D, xã H, huyện Yên Định, Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: S, sinh năm: 1961 và con bà L, sinh năm 1961; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; bị cáo có vợ NTH, sinh năm 1993; có 01 con, sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan:*

1. Anh LVH, sinh năm 1989

2. Anh LDC, sinh năm 1977

3. Anh NVS, sinh năm 1987

4. Anh ĐVD, sinh năm 1987

Đều trú tại Thôn D, xã H, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

** Những người làm chứng:* Anh L, sinh năm 1983; anh N, sinh năm 1982; anh C, sinh năm 1996; anh V, sinh năm 1997; anh S, sinh năm 1986; anh T, sinh năm 1985; anh V, sinh năm 1992; chị A, sinh năm 1991;

Đều trú tại: Thôn D, xã H, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

- Người chứng kiến: Anh Q, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Tại phiên tòa vắng mặt tất cả những người có QLNVLQ, người làm chứng và người chứng kiến.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 08/12/2019, Công an huyện Yên Định đã phát hiện và bắt quả tang bị cáo LVT ở thôn D, xã H, huyện Yên Định đang có hành vi dùng 02 chiếc điện thoại di động của bị cáo gồm 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng có số thuê bao 0364.528.779 và 01 điện thoại nhãn hiệu Fealme màu xanh có số thuê bao 0333.673.803 để nhận ghi số lô, số đề cho những người chơi gửi đến qua tin nhắn điện thoại và qua Zalo. Khi nhận tin nhắn ghi số lô, số đề do khách chơi gửi đến, LVT đồng ý nhận nên trả lời tin nhắn là “ok”. Ngoài ra, bị cáo còn nhận ghi số lô, số đề cho những người đi qua đường, không quen biết.

Bị cáo đã tổng hợp thành một bảng đề ghi ngày 08/12/2019, trong đó có tất cả các số lô, số đề mà người chơi gửi đến đánh hoặc đánh trực tiếp và số tiền tương ứng để làm cơ sở tính thắng thua. Số tiền mà người chơi đã đánh là số tiền chưa tính trừ hoa hồng. Việc tính thắng thua căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày.

Quá trình điều tra đã xác định được trong ngày 08/12/2019 bị cáo LVT đã nhận ghi số lô, số đề cho người chơi với tổng số tiền 33.717.000đ, bao gồm:

- LVH, ở thôn D, xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa dùng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi có số thuê bao 0988.230.032 gửi tin nhắn đến số điện thoại 064.528.779 của bị cáo LVT để đánh lô đề với tổng số tiền 8.420.000đ.

- LVH ở thôn D, xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa dùng điện thoại di động nhãn hiệu BIRD, màu đen có số thuê bao 0977.897.928 gửi tin nhắn đến số điện thoại 0364.528.779 của LVT để đánh lô đề với tổng số tiền 4.730.000đ.

- NVS ở thôn D, xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa dùng điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đen có số thuê bao 0978.839.036 gửi tin nhắn đến số điện thoại 0364.528.779 của LVT để đánh lô đề với tổng số tiền 4.840.000đ.

- ĐVD ở thôn D, xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa dùng điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen có số thuê bao 0984.654.304 gửi tin nhắn đến số điện thoại 0364.528.779 của LVT để đánh lô đề với tổng số tiền 2.515.000đ.

- LDC ở thôn D, xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa dùng điện thoại di động có số thuê bao 0969.164.979 gửi tin nhắn đến số thuê bao 0333.673.803 của LVT để đánh lô đề với tổng số tiền 550.000đ.

- Phạm Văn Long ở thôn D, xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa dùng điện thoại di động có số thuê bao 0328.708.359 gửi tin nhắn đến số thuê bao 0364.528.779 của LVT để đánh lô đề với tổng số tiền 920.000đ.

- Lê Văn Nghĩa ở thôn D, xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa dùng điện thoại di động có số thuê bao 0865.729.056 gửi tin nhắn đến số thuê bao 0364.528.779 của LVT để đánh lô đề với tổng số tiền 690.000đ.

- Lê Thành Chung ở thôn D, xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa dùng điện thoại di động có số thuê bao 0369.576.757 gửi tin nhắn đến số thuê bao 0333.673.803 của LVT để đánh lô đề với tổng số tiền 300.000đ.

- Nguyễn Văn Nguyên ở thôn D, xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa dùng điện thoại di động có số thuê bao 0971.045.859 gửi tin nhắn đến số thuê bao 0333.673.803 của LVT để đánh số lô với tổng số tiền 50.000đ.

- Nguyễn Văn Sự ở thôn D, xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa dùng điện thoại di động có số thuê bao 0976.383.335 gửi tin nhắn đến số thuê bao 0333.673.803 của LVT để đánh số lô với tổng số tiền 200.000đ.

- Lê Đức Thắng ở thôn D, xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa sử dụng tài khoản zalo “Le Duc Thang” nhắn tin đến tài khoản zalo “Nguyễn Hương” của LVT để đánh lô đề với tổng số tiền 76.000đ.

- Nguyễn Quốc Việt ở thôn D, xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa sử dụng tài khoản zalo “Việt Vien” nhắn tin đến tài khoản zalo “Nguyễn Hương” của LVT để đánh lô đề với tổng số tiền 1.890.000đ.

Hiện nay những người gửi tin nhắn điện thoại đánh lô đề như đã nêu trên chưa thanh toán số tiền đánh lô đề cho bị cáo LVT.

Đối với những người qua đường đến đánh lô đề, bị cáo không biết họ là ai và ở đâu. Số tiền 8.536.000đ thu được từ việc ghi số lô, số đề cho những người đi qua đường bị cáo đã sử dụng hết vào việc mua hàng tạp hóa của gia đình nên không thu hồi được.

Trong số những người đánh lô, đề với bị cáo thì có LVH là đối tượng có số tiền đánh bạc trên 5.000.000đ, nên cơ quan điều tra đã truy cứu trách nhiệm hình sự đối với LVH, đồng phạm cùng với bị cáo LVT về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo LVT và LVH đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bảng tổng hợp lô đề, các biên bản kiểm tra điện thoại thu giữ, nội dung các tin nhắn điện thoại đã được sao lưu, kết quả thu giữ điện tín, các biên bản xác minh, lời khai của những người tham gia đánh bạc, người làm chứng, cùng vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 37 ngày 02/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố bị cáo LVT và LVH về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định rút một phần truy tố đối với bị cáo LVT tương ứng với số tiền 4.156.000đ, số tiền truy tố còn lại đối với bị cáo LVT là 29.561.000đ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, Điều 65, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự đối với bị cáo LVT.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, Điều 36, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự đối với bị cáo LVH.

Đề nghị xử phạt bị cáo LVT từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Phạt bổ sung từ 20 đến 25 triệu đồng.

Đề nghị xử phạt bị cáo LVH từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 10% thu nhập hàng tháng. Phạt bổ sung LVH 10 đến 15 triệu đồng.

Đề nghị truy thu của bị cáo LVT 8.536.000đ, truy thu của LVH 8.420.000đ, truy thu của NVS 4.840.000đ, truy thu của LVH 4.730.000đ, truy thu của ĐVĐ 2.515.000đ và truy thu của LDC 520.000đ nộp Ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi Thiên Long màu đen, 01 bàn gỗ ép kích thước 40x60cm; tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 06 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng của LVT, LVH, NVS, ĐVĐ và LDC, gồm: 01 điện thoại samsung màu vàng, 01 điện thoại di động Fealme màu xanh, 01 điện thoại di động BIRD màu đen, 01 điện thoại di động Viettel màu đen, 01 điện thoại di động Masstel màu đen, 01 điện thoại di động Redme.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo LVT và LVH khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo LVT và LVH thừa nhận: Trong ngày 08/12/2019, bị cáo LVT đã dùng nơi ở của mình ở thôn D, xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa nhận ghi và tổng hợp số lô, số đề của những người chơi, ôm lấy tiền tiêu xài với tổng số tiền là 33.717.000đ. Bị cáo LVH là người đã đánh bạc cùng với LVT trong ngày với số tiền là 8.420.000đ. Khi LVT bị bắt chưa có kết quả sổ số kiến thiết Miền Bắc.

Tại phiên tòa đại diện VKS rút một phần truy tố bị cáo LVT đối với số tiền đánh bạc của những người không có mặt tại địa phương và chưa lấy được lời khai, chỉ truy truy tố và đề nghị xét xử bị cáo LVT tương ứng với số tiền đánh bạc là 29.561.000đ. Nhưng xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận việc ghi lô, đề cho những người này, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bảng tổng hợp lô đề, các biên bản kiểm tra điện thoại thu giữ, nội dung các tin nhắn điện thoại đã được sao lưu, kết quả thu giữ điện tín, các biên bản xác minh, lời khai của những người tham gia đánh bạc, người làm chứng, cùng vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, việc rút một phần truy tố của đại diện VKS tại phiên tòa là không phù hợp với hành vi khách quan mà bị cáo đã thực hiện, cần tiếp tục xét xử bị cáo LVT với toàn bộ số tiền đánh bạc là 33.717.000đ như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo LVT và LVH phạm tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong vụ án này còn có LVH, NVS, ĐVĐ, LDC có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh lô đề đối với LVT nêu trên. Tuy nhiên, các đối tượng này đều chưa có tiền án, tiền sự và số tiền đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự, nên Công an huyện Yên Định đã xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Phạm Văn Long, Lê Văn Nghĩa, Lê Thành Chung, Nguyễn Văn Nguyên, Nguyễn Văn Sự, Lê Đức Thắng, Nguyễn Quốc Việt và những người chơi qua đường đã ghi số lô, số đề với bị cáo LVT. Do các đối tượng trên không có mặt tại địa phương và những người qua đường LVT không biết là ai, ở đâu, cơ quan điều tra vẫn tiếp tục điều tra làm rõ và sẽ xử lý sau khi có đủ căn cứ theo quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo LVT có ông nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến LVH, bị cáo LVH sau khi phạm tội đã đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và hình phạt:

Trong vụ án này có nhiều bị cáo cùng tham gia thực hiện tội phạm, nhưng không có sự bàn bạc và phân công vai trò từ trước, không có sự cấu kết chặt chẽ, nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo LVT là người ghi lô, đề, trực tiếp được hưởng lợi từ việc ghi lô đề, giữ vai trò số 1 trong vụ án. Bị cáo LVH là tham gia người đánh lô, đề nên giữ vai trò số 2 trong vụ án.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự. Nhưng xét thấy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa từng bị kết án hoặc bị xử lý vi phạm hành chính, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, và có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc bị cáo ở ngoài cộng đồng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Do vậy chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục họ thành công dân tốt.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào vị trí, vai trò, nhân thân và số tiền tham gia đánh bạc của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp.

Tại phiên tòa, đại diện VKS đề nghị áp dụng cho bị cáo LVH hình phạt cải tạo không giam giữ là nhẹ so với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, chưa đủ sức răn đe nên không được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[6] Trong số tiền 8.536.000đ bị cáo LVT thu được từ những người chơi qua đường bị cáo đã chi tiêu hết. Đây là tiền thu lời bất chính của bị cáo LVT nên cần truy thu nộp Ngân sách nhà nước toàn bộ số tiền này.

Đối với số tiền đánh bạc mà những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chơi nhưng chưa thanh toán cho bị cáo cũng cần truy thu nộp Ngân sách nhà nước vì đây là tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm, bao gồm: Truy thu của LVH 8.420.000đ, truy thu của NVS 4.840.000đ, truy thu của LVH 4.730.000đ, truy thu của ĐVĐ 2.515.000đ và truy thu của LDC 550.000đ nộp Ngân sách nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bàn gỗ ép kích thước 40x60cm và 01 chiếc bút bi mực đen, nhãn hiệu Thiên Long là công cụ bị cáo sử dụng để ghi lô đề, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 06 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng của LVT, LVH, LVH, NVS, ĐVĐ, LDC gồm: 01 điện thoại samsung màu vàng, 01 điện thoại di động Fealme màu xanh, 01 điện thoại di động BIRD màu đen, 01 điện thoại di động Viettel màu đen, 01 điện thoại di động Masstel màu đen, 01 điện thoại di động Redme đều liên quan đến việc phạm tội, cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

Đối với các sim kèm theo điện thoại nêu trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố các bị cáo LVT và LVH phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo LVT 17 (*Mười bảy*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 34 (*Ba mươi tư*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Xử phạt bị cáo LVH 07 (*Bảy*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (*Mười bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo LVT và bị cáo LVH cho UBND xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo LVT 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

Phạt bổ sung bị cáo LVH 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) nộp Ngân sách nhà nước.

3. Truy thu của bị cáo LVT 8.536.000đ nộp Ngân sách nhà nước.

Truy thu của bị cáo LVH 8.420.000đ nộp Ngân sách nhà nước;

Truy thu của NVS 4.840.000đ nộp Ngân sách nhà nước;

Truy thu của LVH 4.730.000đ nộp Ngân sách nhà nước;

Truy thu của ĐVĐ 2.515.000đ nộp Ngân sách nhà nước;

Truy thu của LDC 550.000đ nộp Ngân sách nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi màu đen, nhãn hiệu Thiên Long và 01 bàn gỗ ép kích thước 40x60cm;

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 06 điện thoại di động đã qua sử dụng gồm: 01 điện thoại Samsung màu vàng, 01 điện thoại di động Fealme màu xanh, 01 điện thoại di động BIRD màu đen, 01 điện thoại di động Viettel màu đen, 01 điện thoại di động Masstel màu đen, 01 điện thoại di động Redmi. Đối với các sim kèm theo điện thoại nêu trên thì tịch thu tiêu hủy.

(Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo pLVH nhập kho số NK 001 ngày 06/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định).

5. Về án phí: Mỗi bị cáo LVT và LVH phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định,
- Công an huyện Yên Định;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng